

CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA MẶT TRẬN DÂN TỘC GIẢI PHÓNG MIỀN NAM VIỆT NAM

TS LÊ THỊ MINH HẠNH

Viện Lịch sử Đảng, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

9-4-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

14-4-2025

Ngày duyệt đăng:

25-4-2025

Tóm tắt: Từ khi mới ra đời, Đảng Cộng sản Việt Nam đã chủ trương thành lập mặt trận dân tộc để đoàn kết các tầng lớp nhân dân¹, tạo nên sức mạnh to lớn trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, từ thực tiễn cách mạng, Đảng chủ trương thành lập một mặt trận riêng tại miền Nam Việt Nam nhằm tập hợp và phát huy cao độ sức mạnh khối đoàn kết toàn dân. Bài viết tập trung trình bày chủ trương của Đảng về thành lập mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam Việt Nam và sự ra đời của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam góp phần to lớn vào thắng lợi của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Từ khóa:

Chủ trương của Đảng; sự ra đời; Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam

1. Chủ trương của Đảng về thành lập Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam Việt Nam

Sau khi Hiệp định Genève được ký kết (7-1954), Việt Nam tạm thời chia làm hai miền trong thời gian chờ đợi một cuộc tổng tuyển cử để thống nhất đất nước. Tuy nhiên, trong khi Việt Nam Dân chủ Cộng hòa nghiêm chỉnh thi hành Hiệp định thì đế quốc Mỹ và chính quyền Ngô Đình Diệm lại ra sức phá hoại, âm mưu chia cắt lâu dài Việt Nam, biến miền Nam Việt Nam thành thuộc địa kiểu mới của Mỹ. Chính quyền Mỹ - Ngô Đình Diệm ráo riết tiến hành các chiến dịch khủng bố quy mô lớn, thực hiện “tố Cộng diệt Cộng”, khước từ đề nghị của Việt Nam Dân

chủ Cộng hòa về hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất đất nước nhằm tiêu diệt các lực lượng kháng chiến, gây nên những tổn thất to lớn về lực lượng của cách mạng Việt Nam.

Trước diễn biến trên thực tế của tình hình ở miền Nam, sau một thời gian chuẩn bị, Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đã họp Hội nghị lần thứ 15 để bàn về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam và đặc biệt là về đường lối của cách mạng Việt Nam ở miền Nam². Báo cáo tại Hội nghị, Bộ Chính trị nhấn mạnh: “Hội nghị Trung ương lần này quyết định đường lối đấu tranh thống nhất và đường lối cách mạng miền Nam, sẽ soi sáng phương hướng cho phong trào



Nhân dân tỉnh Kiến Phong (nay thuộc tỉnh Đồng Tháp) mít tinh và làm lễ thượng cờ chào mừng Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời (Ảnh: TTXVN)

cách mạng miền Nam, tăng thêm tin tưởng và ý chí phấn đấu anh dũng của các đảng bộ miền Nam tiến lên làm tròn nhiệm vụ vẻ vang của mình”³. Sau quá trình thảo luận và hoàn thiện, Trung ương đã ban hành Nghị quyết “Về tăng cường đoàn kết, kiên quyết đấu tranh giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà”⁴.

Nghị quyết HNTƯ 15 khóa II của Đảng xác định nhiệm vụ chung của cách mạng Việt Nam là: “Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh để giữ vững hòa bình; thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, hoàn thành cách mạng dân tộc và dân chủ trong cả nước; ra sức củng cố miền Bắc và đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng một nước Việt nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh; tích cực góp phần bảo

vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới”⁵. Nghị quyết chỉ ra những đặc điểm của tình hình miền Nam; nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam ở miền Nam Việt Nam; vấn đề Mặt trận Dân tộc thống nhất ở miền Nam; vấn đề Đảng. Việc Nghị quyết đặt Mặt trận Dân tộc thống nhất thành một nội dung riêng cho thấy tầm quan trọng đặc biệt của vấn đề Mặt trận trong thực hiện các nhiệm vụ của cách mạng. Các quan điểm, chủ trương, định hướng chính về Mặt trận Dân tộc thống nhất ở miền Nam được xác định gồm:

Trước hết, sự cần thiết phải thành lập một Mặt trận Dân tộc thống nhất riêng ở miền Nam Việt Nam và mối quan hệ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam. Sau khi phân tích tính chất của xã hội miền Nam, thái độ của các giai cấp ở miền Nam, Nghị quyết xác định nhiệm vụ cơ bản và

nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt Nam ở miền Nam, trong đó “*Nhiệm vụ trước mắt là đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược và gây chiến, đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai của đế quốc Mỹ, thành lập một chính quyền liên hợp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc và các quyền tự do dân chủ, cải thiện đời sống nhân dân, giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và thế giới*”⁶. Để thực hiện nhiệm vụ trước mắt này, phải vận động sự tham gia của các tầng lớp nhân dân yêu nước tiến tới thành lập một Mặt trận Dân tộc thống nhất: “Đảng phải đẩy mạnh công tác dân vận, tiến tới thành lập một *Mặt trận Dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm thật rộng rãi* lấy liên minh công nông làm cơ sở, bao gồm tất cả các lực lượng yêu nước ở miền Nam, tranh thủ mọi người có thể tranh thủ được, ngay cả các phần tử có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm trong chính quyền của đối phương”⁷. Căn cứ vào tình hình thực tế và yêu cầu của cách mạng ở miền Nam, cần thiết phải thành lập một mặt trận riêng ở miền Nam Việt Nam: “Cùng cố hòa bình, thực hiện thống nhất, hoàn thành độc lập và dân chủ trong cả nước là nhiệm vụ chung của toàn Đảng và toàn dân ta. Nhưng vì nhiệm vụ cơ bản của mỗi miền khác nhau, cho nên nhiệm vụ, tính chất, thành phần mặt trận ở mỗi miền có chỗ khác nhau. Vì vậy cần một mặt trận riêng cho miền Nam”⁸.

Về mối quan hệ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Mặt trận Dân tộc thống nhất ở miền Nam không phải là một bộ phận của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhưng có cùng mục tiêu chung với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: “Mặt trận miền Nam tuy riêng cho miền Nam, không nằm trong

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, nhưng phải cùng thực hiện mục tiêu chung của Mặt trận Tổ quốc là nhằm xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh và thực tế phải do Đảng ta lãnh đạo”⁹.

Thứ hai, về thành phần tham gia Mặt trận. Trên cơ sở xác định tính chất của xã hội miền Nam, Nghị quyết phân tích thái độ của các giai cấp ở miền Nam. Xã hội miền Nam lúc này tồn tại các giai cấp, tầng lớp xã hội: giai cấp công nhân, giai cấp nông dân, tiểu tư sản và trí thức, giai cấp tư sản dân tộc, tư sản mại bản, giai cấp địa chủ, các dân tộc thiểu số, các tín đồ tôn giáo, binh lính trong quân đội miền Nam, đồng bào miền Bắc di cư vào Nam. Từ sự phân tích về thái độ chính trị của từng giai cấp, tầng lớp xã hội, Nghị quyết chỉ rõ khả năng tập hợp rộng rãi các lực lượng yêu nước và dân chủ trong một Mặt trận Dân tộc thống nhất nhằm thực hiện các nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam bao gồm công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc, các nhân sĩ yêu nước. Trong các lực lượng này, công nhân và nông dân là nòng cốt và liên minh công - nông là cơ sở: “*Khối liên minh công nông ở miền Nam là cơ sở vững mạnh nhất cho Mặt trận thống nhất dân tộc và dân chủ ở miền Nam*”¹⁰, “Không có sự liên minh vững chắc giữa nông dân với công nhân dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân thì cách mạng ở miền Nam không thể thành công”¹¹. Riêng đối với địa chủ và tư sản mại bản cần phải tìm cách phân hóa, tranh thủ những trường hợp có tư tưởng chống Mỹ - Diệm, trung lập những trường hợp lung chùng “... để cô lập hơn nữa bọn tư sản mại bản thân Mỹ và bọn địa chủ phản động nhất, ngoan cố theo Mỹ - Diệm”¹².

Thứ ba, về những nhiệm vụ cấp bách của Mặt trận. Trước mắt, Mặt trận tập trung mục tiêu đấu tranh: đòi hòa bình, chống chính sách gây chiến

của Mỹ - Diệm; đòi thống nhất nước nhà, chống chính sách chia cắt của Mỹ - Diệm; đòi độc lập, dân chủ, chống chính sách nô dịch và độc tài hung bạo của Mỹ - Diệm; đòi cải thiện đời sống của các tầng lớp nhân dân lao động. Để đạt được các mục tiêu đấu tranh trên, Mặt trận cần phải có cương lĩnh cụ thể, phù hợp với tình hình từng nơi, từng lúc. Đây là một yêu cầu có ý nghĩa đặc biệt quan trọng quyết định thành công của Mặt trận trong việc tập hợp lực lượng, động lực của cuộc đấu tranh và sự ủng hộ quốc tế.

Thứ tư, về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận. Nghị quyết HNTU 15 khóa II khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Mặt trận dân tộc thống nhất ở miền Nam: "... thực tế phải do Đảng ta lãnh đạo"¹³. Đây là vấn đề có tính nguyên tắc, nhằm thống nhất và phối hợp hoạt động trên các mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao của cách mạng, của cuộc kháng chiến.

Nghị quyết HNTU 15 khóa II của Đảng đã xác định các quan điểm, chủ trương, định hướng cơ bản về Mặt trận Dân tộc thống nhất ở miền Nam Việt Nam. Các quan điểm này được hoàn chỉnh trong các văn kiện tại Đại hội III (1960) của Đảng. Báo cáo Chính trị tại Đại hội III của Đảng khẳng định: "Để đảm bảo cho cuộc đấu tranh cách mạng ở miền Nam được toàn thắng, dưới sự lãnh đạo của chính đảng Mác-Lênin của giai cấp công nhân, nhân dân miền Nam cần ra sức xây dựng khối *công nông binh liên hợp*, và thực hiện một *Mặt trận Dân tộc thống nhất rộng rãi chống Mỹ - Diệm, lấy liên minh công nông làm cơ sở*. Mặt trận này phải đoàn kết được các giai cấp, tầng lớp yêu nước, dân tộc Kinh và các dân tộc thiểu số, các đảng phái và tôn giáo yêu nước, và tất cả những người có khuynh hướng chống Mỹ - Diệm. Mục tiêu đấu tranh của Mặt trận Dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm ở miền Nam là hòa bình, độc lập dân tộc, tự do dân chủ, cải thiện

dân sinh và hòa bình thống nhất Tổ quốc. Công tác Mặt trận phải rất linh hoạt để đoàn kết tất cả những lực lượng có thể đoàn kết, tranh thủ bất kỳ lực lượng nào có thể tranh thủ, trung lập những thế lực cần phải trung lập, thu hút được đông đảo quần chúng nhân dân vào phong trào đấu tranh chung chống Mỹ - Diệm"¹⁴.

2. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước

Thực tiễn miền Nam cho thấy đường lối cách mạng Việt Nam ở miền Nam nói chung, chủ trương thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất ở miền Nam nói riêng vừa phản ánh được xu thế phát triển của cách mạng, vừa đáp ứng kịp thời yêu cầu của cách mạng lúc này. Đến cuối năm 1960, những điều kiện cho việc thành lập Mặt trận Dân tộc thống nhất chống Mỹ - Diệm ở miền Nam Việt Nam đã chín muồi. Cuối năm 1960, Xứ ủy Nam Bộ đã họp về chủ trương thành lập Mặt trận, các dự kiến về tên gọi, mục tiêu, cương lĩnh, lãnh đạo... Xứ ủy đã dự thảo các kế hoạch gửi ra Bắc xin ý kiến Trung ương mà trực tiếp là Bộ Chính trị và Ban Bí thư. Trên cơ sở phân tích toàn diện tình hình trong nước và quốc tế, tình hình miền Nam, Trung ương đã có những chỉ đạo quyết liệt, kịp thời với quyết tâm thành lập mặt trận trong thời gian sớm nhất¹⁵.

Ngày 20-12-1960, tại Suối Chò, xã Tân Lập, huyện Châu Thành (nay là huyện Tân Biên), tỉnh Tây Ninh, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam chính thức được thành lập. Bà Nguyễn Thị Bình viết trong hồi ức: "Tôi hôm 19-12-1960, đại biểu các tầng lớp nhân dân nông thôn và thành thị, các dân tộc đa số và thiểu số, các tôn giáo, các đảng phái ở miền Nam mở đại hội tại một khu rừng thuộc xã Tân Lập, huyện Châu Thành, trong vùng giải phóng Tây Ninh.

Các đại biểu họp thâu đêm, tới rạng sáng ngày 20-12-1960, Đại hội đi tới nhất trí thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, và kêu gọi toàn thể đồng bào và chiến sĩ đoàn kết chiến đấu đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và Ngô Đình Diệm”¹⁶. Ban lãnh đạo của Mặt trận được thành lập do Bác sĩ Phùng Văn Cung làm Chủ tịch Ủy ban Trung ương lâm thời. Đến đầu năm 1962, tại Đại hội lần thứ nhất của Mặt trận, Luật sư Nguyễn Hữu Thọ - một trí thức yêu nước tiêu biểu - được bầu làm Chủ tịch Ủy ban Trung ương của Mặt trận. Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời với lá cờ nửa đỏ nửa xanh ngôi sao vàng năm cánh đã “... tung bay trong nước và lần lượt xuất hiện trên các diễn đàn khắp năm châu, tiêu biểu cho cuộc đấu tranh chính nghĩa và kiên cường của nhân dân miền Nam Việt Nam”¹⁷.

Một trong những vấn đề quan trọng hàng đầu để tập hợp được rộng rãi và phát huy cao độ sự đoàn kết và sức mạnh của các lực lượng là Mặt trận phải có một cương lĩnh cụ thể và phù hợp. Tại Hội nghị thành lập, Chương trình 10 điểm của Mặt trận đã được thông qua với các nội dung cơ bản: đánh đổ chế độ thuộc địa trá hình của Mỹ và chế độ độc tài Ngô Đình Diệm, thành lập chính quyền liên minh dân tộc và dân chủ; thực hiện chế độ dân chủ rộng rãi và tiến bộ; xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, thực hiện cải cách dân sinh; thực hiện giảm tô, tiến tới giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân, làm cho người cày có ruộng; xây dựng nền văn hóa giáo dục dân tộc dân chủ; xây dựng một quân đội bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân; thực hiện dân tộc bình đẳng, nam nữ bình quyền, bảo hộ quyền lợi chính đáng của ngoại kiều và kiều bào; thực hiện chính sách ngoại giao hòa bình trung lập; lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền, tiến tới hòa bình thống nhất đất nước; chống chiến tranh xâm lược, tích cực bảo

vệ hòa bình thế giới. Đền Đại hội bất thường của Mặt trận vào tháng 8-1967, trên cơ sở Chương trình 10 điểm và căn cứ vào tình hình thực tiễn của cuộc kháng chiến, Cương lĩnh chính trị của Mặt trận được thông qua gồm 4 phần, với những nội dung chính: Đoàn kết toàn dân, chống Mỹ, cứu nước; xây dựng miền Nam Việt Nam độc lập, dân chủ, hòa bình, trung lập và phồn vinh; lập lại quan hệ bình thường giữa hai miền Nam Bắc, tiến tới hòa bình, thống nhất Tổ quốc; thi hành chính sách ngoại giao hòa bình và trung lập.

Với mục đích đoàn kết mọi tầng lớp nhân dân yêu nước miền Nam, tranh thủ sự ủng hộ của chính phủ và nhân dân, của các tổ chức chính trị, xã hội trên toàn thế giới, Chương trình 10 điểm và nhất là Cương lĩnh của Mặt trận đã thể hiện đường lối chính trị đúng đắn của Đảng. “Cương lĩnh của Mặt trận Dân tộc Giải phóng phản ánh đường lối chính trị đúng đắn, động viên và tổ chức được toàn dân kháng chiến. Khẩu hiệu “đấu tranh cho hòa bình, độc lập, dân chủ, trung lập, tiến tới thống nhất nước nhà” đã phản ánh được những yêu cầu cơ bản và cấp thiết, những nguyện vọng sâu xa nhất của nhân dân miền Nam. Dưới ngọn cờ độc lập dân tộc, không những quần chúng công nông cơ bản mà các tầng lớp tiểu tư sản trí thức, giai cấp tư sản dân tộc, các nhân sĩ yêu nước, đều một lòng đứng dậy chống kẻ thù chung. Phần lớn các giáo phái cũng tán thành Cương lĩnh của Mặt trận. Nhiều người thân Pháp trước đây và phần đông đồng bào Công giáo di cư từ miền Bắc vào cũng có cảm tình với Mặt trận và đã tham gia vào cuộc đấu tranh cứu nước với những mức độ nhất định”¹⁸. Trong Báo cáo chính trị đọc tại Hội nghị bất thường của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam họp ngày 7-9-1967, đồng chí Tôn Đức Thắng nhấn mạnh: “Cương lĩnh chính trị của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam là một mẫu

mục xuất sắc về chính sách đại đoàn kết toàn dân, chống Mỹ, cứu nước"¹⁹.

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam với Chương trình và Cương lĩnh sáng tạo, cụ thể và phù hợp đã phát huy cao độ vai trò trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, góp phần đánh thắng các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Ngay sau khi được thành lập, hàng loạt các tổ chức, lực lượng đã tham gia Mặt trận như: Thông tấn xã Giải phóng, Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam, Hội Phụ nữ Giải phóng miền Nam Việt Nam, Ủy ban Tự trị dân tộc Tây Nguyên, Hội Những người Công giáo Kính chúa Yêu nước miền Nam Việt Nam, Hội Lục hòa Phật tử miền Nam Việt Nam, Hội Liên hiệp Công đoàn Giải phóng miền Nam Việt Nam, Hội Nông dân Giải phóng miền Nam Việt Nam, Hội Văn nghệ Giải phóng miền Nam Việt Nam, Ủy ban Đoàn kết Á - Phi của miền Nam Việt Nam, Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới của miền Nam Việt Nam, Đảng Nhân dân Cách mạng miền Nam Việt Nam, Đoàn Thanh niên Nhân dân cách mạng miền Nam Việt Nam, Hội Liên hiệp sinh viên học sinh Giải phóng miền Nam Việt Nam, Kỳ ủy Đảng Dân chủ Việt Nam, Hội đồng Thập tự Giải phóng miền Nam Việt Nam, Hội đồng Quân dân y miền Nam Việt Nam, Ban Vận động Hội Nhà giáo yêu nước ở miền Nam...²⁰.

Hệ thống tổ chức của Mặt trận nhanh chóng được thiết lập và từng bước kiện toàn từ Ủy ban Trung ương tới các cấp địa phương (gồm cấp khu, cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã). Số người tham gia Mặt trận ngày càng đông, tới hàng triệu người chỉ sau hơn một năm thành lập²¹. Dưới ngọn cờ của Mặt trận, với lực lượng chủ lực là Quân Giải phóng miền Nam Việt Nam, nhân dân miền Nam đã kết hợp đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang, đánh bại

các chiến lược chiến tranh của đế quốc Mỹ, từ "Chiến tranh đặc biệt" đến "Chiến tranh cục bộ" và cuối cùng là "Việt Nam hóa chiến tranh". Hoạt động của Mặt trận rộng khắp các địa bàn từ đô thị đến nông thôn đồng bằng và miền núi, uy tín và ảnh hưởng của Mặt trận ngày càng nâng cao trong mọi tầng lớp xã hội yêu nước, yêu hòa bình, khát vọng độc lập tự do và thống nhất Tổ quốc.

Trên mặt trận ngoại giao, hoạt động của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam diễn ra sôi động, phối hợp chặt chẽ, nhịp nhàng với hoạt động ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong chiến lược *hai là một, một là hai* dưới sự lãnh đạo của Đảng. Với chính sách đối ngoại hòa bình, trung lập, Mặt trận đã giành được sự ủng hộ của nhiều nước, nhiều tổ chức quốc tế và nhân dân yêu chuộng hòa bình thế giới. Mặt trận đã nhanh chóng nhận được sự công nhận và lập quan hệ chính thức của các nước trong phe XHCN và các nước bạn bè trên thế giới, lập cơ quan đại diện bên cạnh Ủy ban đoàn kết Á - Phi ở Cairo (Ai Cập) và cơ quan đại diện ở các nước Liên Xô, Trung Quốc..., có Phòng Thông tin ở một số nước Tây Bắc Âu. Tính đến ngày 20-12-1963, nhân kỷ niệm 3 năm ngày thành lập Mặt trận, đã có 321 tổ chức thuộc nhiều xu hướng chính trị khác nhau ở 42 nước tổ chức ngày đoàn kết với Mặt trận Dân tộc Giải phóng và nhân dân miền Nam Việt Nam²². Tính đến năm 1965, Mặt trận đã cử 78 đoàn đại biểu đi dự các sự kiện, thăm hữu nghị các nước XHCN, các nước dân tộc ở các châu lục Á, Phi, Mỹ Latinh. Những năm sau, số đoàn tới các nước càng nhiều hơn, tham gia sâu rộng hơn vào các hoạt động của các tổ chức dân chủ thế giới²³. Đại diện của Mặt trận được bầu vào cơ quan lãnh đạo của nhiều tổ chức quốc tế như: Liên hiệp Công đoàn thế giới, Hội đồng Hòa

bình thế giới, Liên hiệp Thanh niên dân chủ thế giới...²⁴. Đến cuối năm 1967, Mặt trận đã có đại diện tại hơn 20 nước. Thông qua các hoạt động đối ngoại, nhân dân thế giới ngày càng biết rõ hơn về bản chất xâm lược của đế quốc Mỹ, về cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân miền Nam Việt Nam, về Chương trình 10 điểm, Cương lĩnh cũng như các tuyên bố đúng đắn của Mặt trận. Hoạt động ủng hộ nhân dân Việt Nam, miền Nam Việt Nam nói riêng, của nhân dân thế giới chống chiến tranh xâm lược của Mỹ cũng được đẩy mạnh, từ các quốc gia, các tổ chức dân liên kết thành một phong trào mạnh mẽ, rộng khắp, không chỉ ở các nước XHCN mà lan rộng ra các châu lục, nhiều quốc gia khác, bao gồm cả ở các nước TBCN và ngay chính trên đất Mỹ. Khi Hội nghị Paris chính thức diễn ra, Mặt trận là một trong bốn bên tham dự từ những ngày đầu cho đến khi được thay thế bằng Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam (giữa năm 1969).

Qua hoạt động đối ngoại của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam có thể thấy sự sáng tạo tuyệt vời của Đảng khi thực hiện sách lược ngoại giao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Từ năm 1966, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói rất rõ: “Ta có ngoại giao của Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, vừa có ngoại giao của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam. Hai cái vừa là hai mà lại vừa là một. Hai khối đó phải kết hợp chặt chẽ với nhau”²⁵. Sách lược ngoại giao này đã được vận dụng từ khi Mặt trận ra đời, trong Hội nghị Paris và cho đến khi kết thúc cuộc kháng chiến, trên mọi diễn đàn²⁶. Ông Hoàng Phong - một thành viên Đoàn đàm phán của Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam sau này đã viết: “Mặt trận đã góp phần gắn cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam với phong trào bảo vệ hòa

bình thế giới, và phong trào các nước không liên kết, tranh thủ được sự ủng hộ quốc tế mạnh mẽ và rộng rãi, đồng thời góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh của nhân dân thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, chống chủ nghĩa đế quốc hiếu chiến và xâm lược. Có thể nói, trong lịch sử thế giới, hiếm có một mặt trận yêu nước nào được sự đồng tình ủng hộ đến như vậy”²⁷. Đồng chí Võ Chí Công nhấn mạnh: “Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam đã thực hiện trọn vẹn một chiến lược cách mạng của Đảng “một mà là hai và hai là một” trong sự nghiệp giải phóng dân tộc khi nước ta tạm thời bị chia làm hai miền Nam - Bắc...”²⁸. Việc thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam là sự kiện đặc biệt quan trọng, là ngọn cờ tập hợp và đoàn kết dân tộc đấu tranh chống xâm lược của đế quốc Mỹ và tay sai trên mọi mặt trận chính trị, quân sự, ngoại giao, ở miền Nam, trong nước và trên toàn thế giới, góp phần to lớn vào thắng lợi cuối cùng của sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước.

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam là biểu hiện sinh động sự sáng tạo của Đảng trong quá trình lãnh đạo cách mạng miền Nam. “Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam là hình thức tổ chức của Mặt trận dân tộc thống nhất phát triển đến đỉnh cao, kế thừa toàn bộ kinh nghiệm lịch sử của Mặt trận, đã vận dụng hết sức sáng tạo vào điều kiện đấu tranh mới cực kỳ gian khổ, phức tạp chống đế quốc Mỹ và tay sai để hoàn thành sứ mệnh vô cùng vinh quang, xứng đáng là một điểm sáng trong lịch sử đấu tranh chống ngoại xâm của dân tộc ta”²⁹.

Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời và hoạt động chủ yếu trong thời gian diễn ra cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc

(1960-1977). Dù dưới bất kỳ danh nghĩa nào thì đây trước sau vẫn là một Mặt trận do Đảng Lao động Việt Nam tổ chức và lãnh đạo nằm trong chiến lược cách mạng của Đảng “hai mà là một, một mà là hai” diễn ra trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng miền Nam. Dưới ngọn cờ của Mặt trận, khối đoàn kết toàn dân chống đế quốc Mỹ và tay sai đã được xây dựng với thành phần đông đảo nhất, được củng cố vững chắc và được sự ủng hộ mạnh mẽ trên bình diện quốc tế. Gần 65 năm đã trôi qua, nhưng vai trò to lớn của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam sẽ mãi mãi là tượng đài bất diệt trong lịch sử hào hùng của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, thống nhất Tổ quốc của dân tộc Việt Nam.

1. Hội phân đế đồng minh (11-1930), Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế (1-1936), Mặt trận dân chủ Đông Dương (6-1938), Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương (11-1939), Mặt trận Việt Minh (5-1941), Mặt trận Liên-Việt (3-1951), Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (9-1955)

2. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 15 khóa II của Đảng họp hai đợt: đợt 1 (mở rộng) từ ngày 12 đến ngày 22-1-1959, đợt 2 từ ngày 10 đến ngày 15-7-1959

3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 13. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T. 20, tr. 55, 57, 63, 81-82, 85-86, 87, 89, 74, 75, 87-88, 89

14. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2002, T. 21, tr. 526

15, 20, 21, 23, 24. Xem: Hà Minh Hồng - Trần Nam Tiến: *Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam (1960-1977)*, Nxb Tổng hợp TPHCM, 2010, tr. 39-45, 50-51, 68, 145, 156

16. Nguyễn Thị Bình: “Mặt trận Dân tộc Giải phóng - Chính phủ Cách mạng lâm thời tại Hội nghị Paris về Việt Nam (Hồi ức)”, trong: *Mặt trận Dân tộc Giải phóng Chính phủ Cách*

mạng lâm thời tại Hội nghị Paris về Việt Nam (Hồi ức), Nxb CTQG, H, 2001, tr. 20

17. *Sđđ*, tr. 24. Nhà thơ Tố Hữu sau này viết về lá cờ của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam: “Lá cờ nửa đỏ nửa xanh, Màu đỏ của đất màu xanh của trời. Ngôi sao chân lý giữa trời, Việt Nam vàng của lòng người hôm nay”

18. Phan Văn Khải: “Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam - điểm hội tụ tinh hoa giá trị của tư duy cách mạng năng động, sáng tạo và khí phách anh hùng”, trong: Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh: *Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam*, Quyển 1, Nxb CTQG, H, 2018, tr. 21

19. Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh: *Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam*, Quyển 1, Nxb CTQG, H, 2018, tr. 87

22. Nguyễn Đình Bin (Chủ biên): *Ngoại giao Việt Nam (1945-2000)*, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 187-188

25, 26. Hà Đăng: “Tuy hai mà một, tuy một mà hai”, trong Bộ Ngoại giao: *Mặt trận ngoại giao với cuộc đàm phán Paris về Việt Nam*, Nxb CTQG, H, 2015, tr. 88, 88

27. Hoàng Phong: “Vai trò, vị trí của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam trong đấu tranh ngoại giao”, trong Bộ Ngoại giao: *Mặt trận ngoại giao với cuộc đàm phán Paris về Việt Nam*, Nxb CTQG, H, 2015, tr. 96-97

28. Võ Chí Công: “Thành lập Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam trong chiến lược đấu tranh thống nhất đất nước”, trong Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh: *Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam, Liên minh các lực lượng dân tộc, dân chủ và hòa bình Việt Nam, Chính phủ Cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam*, Quyển 1, Nxb CTQG, H, 2018, tr. 95

29. Trần Hậu: *Mặt trận Dân tộc thống nhất Việt Nam quá khứ và hiện tại*, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 58.